

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đã xác định một trong ba khâu đột phá trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2020 là đổi mới căn bản toàn diện nền giáo dục theo hướng chuẩn hóa hiện đại hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế, đã xác định: *“Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào việc đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân; gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ”*. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là một trong ba khâu đột phá để đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa trên nhiều lĩnh vực như hiện nay, trong đó có giáo dục và đào tạo, ngành giáo dục nói chung và các trường THPT nói riêng phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức. Một trong những thách thức lớn là đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người học. Hoạt động chủ đạo - đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục ở các trường THPT là hoạt động dạy học. Chính hoạt động dạy học quyết định phần lớn chất lượng giáo dục của nhà trường. Do vậy, công tác quản lý của Hiệu trưởng cũng phải tập trung chủ yếu cho toàn bộ hoạt động dạy học của nhà trường. Hiệu quả dạy học, chất lượng giáo dục cao hay thấp là phụ thuộc vào công tác dạy của giáo viên, nhưng để điều chỉnh hoạt động dạy học của giáo viên đúng chương trình, đúng kế hoạch, đạt mục tiêu giáo dục thì phải có quản lý của Hiệu trưởng. Đánh giá đúng tầm quan trọng của hoạt động dạy học đối với việc đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục, trong những năm qua.

Trường THPT Đống Đa Hà Nội có bề dày truyền thống 60 năm xây dựng và trường thành. Hiện nay trường có 42 lớp học gồm 3 khối 10,11,12 với 1897 học sinh. Năm học 2016-2017 vừa qua Trường cũng đã đạt được một số thành tích nhất định xong cũng còn một số hạn chế như: Đội ngũ GV trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy nên nhà trường gặp không ít khó khăn, lúng túng trong việc tìm hiểu, nghiên cứu và đề xuất 1 hệ thống các biện pháp trong QL dạy học để

nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục và đào tạo.

Để từng bước nâng cao chất lượng đào tạo thì việc QL hoạt động dạy học của Trường cần phải được đặc biệt quan tâm. Việc nghiên cứu và đề xuất một số biện pháp QL phù hợp với yêu cầu của nhà trường nhằm ổn định và nâng cao chất lượng đào tạo là một đòi hỏi cấp bách hiện nay ở trường THPT Đống Đa Hà Nội. Vì vậy, tác giả chọn đề tài: **“Quản lý hoạt động dạy học ở trường Trung học phổ thông Đống Đa, Hà Nội trong bối cảnh hiện nay”** làm đề tài nghiên cứu với mong muốn góp phần đẩy mạnh hoạt động dạy học ở trường.

2. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn, đề tài đề xuất một số biện pháp phù hợp và khả thi về QL hoạt động dạy học ở trường THPT Đống Đa trong bối cảnh hiện nay nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

3. Nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Hệ thống hóa cơ sở lý luận về QL và QL hoạt động dạy học ở trường THPT Đống Đa trong bối cảnh hiện nay.

3.2. Phân tích và đánh giá thực trạng QL hoạt động dạy học ở trường THPT Đống Đa trong bối cảnh hiện nay.

3.3. Đề xuất một số biện pháp QL hoạt động dạy học ở trường THPT Đống Đa trong bối cảnh hiện nay.

4. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

4.1. Khách thể nghiên cứu

- Hoạt động dạy học các môn văn hóa ở trường Trung học phổ thông

4.2. Đối tượng nghiên cứu

Các biện pháp quản lý hoạt động dạy học ở trường THPT Đống Đa, Hà Nội

5. Giả thuyết khoa học

Trường THPT Đống Đa- Hà Nội trong những năm qua đã tổ chức dạy học và quản lý hoạt động dạy học đạt kết quả nhất định như: Chất lượng dạy học thể hiện ở kết quả học tập của học sinh về cơ bản đạt yêu cầu; tổ chức quá trình dạy học đảm bảo yêu cầu; trong từng năm họ có

những chuyên biến đáng khích lệ. Tuy nhiên so với yêu cầu quản lý hoạt động dạy học vẫn còn nhiều hạn chế. Nếu xây dựng và áp dụng một cách hợp lý các biện pháp QL hoạt động dạy học theo hướng tổng hợp, phù hợp với lý thuyết QL dạy học và thực tiễn dạy học của Trường thì chất lượng dạy học sẽ được nâng lên.

6. Phạm vi nghiên cứu

- Luận văn nghiên cứu, đánh giá thực trạng QL hoạt động dạy học, các biện pháp QL hoạt động dạy học ở trường THPT Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Các số liệu thống kê được sử dụng trong luận văn là số liệu của nhà trường giai đoạn từ năm 2014 đến 2017.

- Khách thể khảo sát bao gồm: Đội ngũ CBQL, Đội ngũ giáo viên; Học sinh các khóa từ 2016-2017.

7. Phương pháp nghiên cứu

7.1 Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

- Phương pháp phân tích - tổng hợp tài liệu;
- Phương pháp khái quát hóa các nhận định độc lập.

7.2 Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

Phương pháp quan sát; Phương pháp điều tra; Phương pháp tổng kết kinh nghiệm giáo dục; Phương pháp lấy ý kiến chuyên gia

7.3 Phương pháp thống kê toán học

Sử dụng nhóm phương pháp thống kê toán học để xử lý số liệu thu được từ kết quả khảo sát thực trạng và kiểm tra độ tin cậy các các con số thu được.

8. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

8.1. Ý nghĩa lý luận

Góp phần làm sáng tỏ cơ sở lý luận về QL hoạt động dạy học ở trường THPT; Xác định các nội dung quản lý hoạt động dạy học ở trường THPT; Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động dạy học ở trường THPT, đặc biệt chỉ ra được ý nghĩa, tầm quan trọng nội dung dạy học và QL dạy học ở Trường THPT.

8.2. Ý nghĩa thực tiễn

Thông qua việc tổng kết kinh nghiệm và khảo sát thực tiễn, phân

tích đánh giá những mặt mạnh, mặt yếu trong QL hoạt động dạy học ở trường THPT Đống Đa sẽ phát hiện được nguyên nhân của những hạn chế đến chất lượng dạy học, từ đó đề xuất những biện pháp có cần thiết và khả thi với thực tiễn phổ biến cho việc QL hoạt động dạy học ở trường THPT Đống Đa trong bối cảnh hiện nay.

9. Cấu trúc luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và khuyến nghị, tài liệu tham khảo và các phụ lục, luận văn được trình bày trong 3 chương.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

1.1. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

1.1.1. Trên thế giới

Trên thế giới đã có rất nhiều nhà khoa học nghiên cứu về QL, ở Phương Đông có Khổng Tử, Mạnh Tử, Hàn Phi Tử, còn ở Phương Tây lại có Xô-Crat, Platon, Fayol ... Hoạt động QL đã mang lại những lợi ích vô cùng lớn trong mọi lĩnh vực của cuộc sống và thúc đẩy xã hội phát triển.

1.1.2. Trong nước

Ở Việt Nam, tư tưởng QL cũng đã xuất hiện từ lâu và các tư tưởng đó thay đổi theo từng thời kỳ.

QL hoạt động dạy học là một vấn đề đã được nghiên cứu từ lâu và rất nhiều nhưng đối mỗi cơ sở đào tạo thì luôn là vấn đề bức xúc nhất và vẫn được tiếp tục nghiên cứu nhằm đưa ra đưa ra những bức trang tổng thể cho việc QL chất lượng dạy học. Từ tình hình trong và ngoài nước về vấn đề nghiên cứu, có thể thấy QL hoạt động dạy học ở các trường THPT muốn có hoạt động dạy học hiệu quả, trước tiên phải QL tốt.

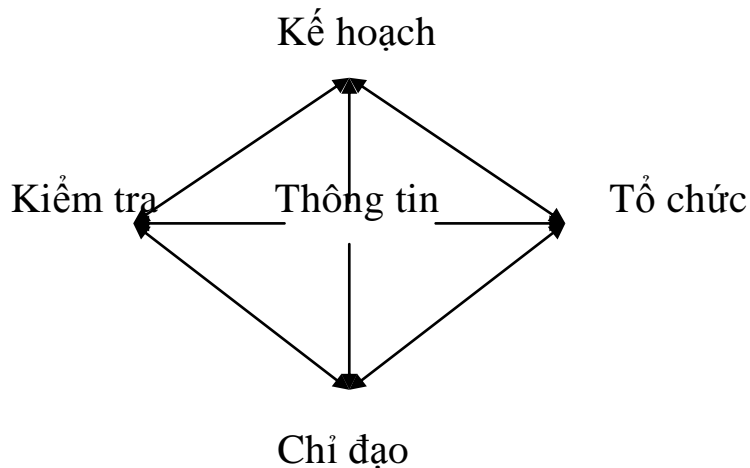
1.2. Một số khái niệm cơ bản

1.2.1. Quản lý

1.2.1.1. Khái niệm quản lý

QL là sự tác động có mục đích, có kế hoạch của chủ thể QL đến đối tượng QL nhằm đạt được những mục tiêu cơ bản của QL.

1.2.1.2. Các chức năng cơ bản của quản lý



Sơ đồ 1.1 Minh họa mối quan hệ các chức năng quản lý

Các chức năng QL tạo thành một hệ thống thống nhất với một trình tự nhất định, trong đó từng chức năng vừa có tính độc lập tương đối, vừa có mối quan hệ phụ thuộc với nhau.

1.2.2. Quản lý giáo dục

Quản lý giáo dục là việc thực hiện đầy đủ các chức năng kế hoạch hoá, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra trên toàn bộ các hoạt động giáo dục. Quản lý hoạt động giáo dục trong Nhà trường là nhằm làm cho các hoạt động này phát huy được vai trò định hướng và được thực hiện một cách tương ứng, phù hợp với hoạt động của học sinh.

1.1.3. Quản lý nhà trường

Quản lý nhà trường chính là quản lý giáo dục nhưng trong một phạm vi xác định của một đơn vị giáo dục mà nền tảng là nhà trường. Do đó, quản lý nhà trường vận dụng tất cả các nguyên lý chung của quản lý giáo dục để đẩy mạnh hoạt động của nhà trường theo mục tiêu đào tạo.

1.2.4. Hoạt động dạy học

Hoạt động dạy học là hoạt động có mục đích, có nội dung, có phương pháp, có kế hoạch của người thầy tác động lên học sinh nhằm giúp học sinh nắm bắt những tri thức cần thiết trong chương trình đã định để thực hiện mục tiêu đề ra.

1.3. Quản lý hoạt động dạy học

1.3.1 Khái niệm quản lý hoạt động dạy học

Quản lý HĐDH là làm cho các thành tố của hệ thống dạy học vận hành và kết hợp chặt chẽ với nhau thông qua hoạt động dạy của thầy và hoạt động học của trò nhằm biến đầu vào (trình độ ban đầu của học

sinh) thành đầu ra (sản phẩm dạy học) phát triển cả về số lượng và chất lượng theo yêu cầu phát triển KT - XH.

1.3.2 Nội dung quản lý hoạt động dạy học ở trường THPT

1.3.2.1 Quản lý nội dung, chương trình các môn học

- QL mục tiêu, nội dung dạy học
- QL chất lượng dạy học
- QL kiểm tra, đánh giá, xác nhận trình độ văn bằng, chứng chỉ.
- QL hoạt động ngoài lớp, ngoài Nhà trường và QL điều phối các hoạt động của các tổ chức sư phạm trong Nhà trường.

1.3.2.2 Quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên

Một trong những yếu tố quan trọng quyết định chất lượng giáo dục của Nhà trường đó là giáo viên phải phát huy được tối đa năng lực, sở trường của bản thân trong công tác giảng dạy.

Phân công giảng dạy còn phải xuất phát từ quyền lợi học tập của học sinh và chú ý tới khối lượng công việc của từng giáo viên cho hợp lý, nhất là giáo viên làm công tác kiêm nhiệm.

1.3.2.3. Quản lý hồ sơ của giáo viên

Để quản lý tốt hồ sơ của giáo viên, Ban Giám hiệu cần quy định nội dung và thống nhất các loại mẫu, cách ghi chép từng loại hồ sơ, có kế hoạch kiểm tra đánh giá chất lượng hồ sơ theo từng tổ chuyên môn.

1.3.2.4. Quản lý công tác bồi dưỡng giáo viên

Đội ngũ giáo viên và CBQL là lực lượng cốt cán biến mục tiêu giáo dục thành hiện thực, giữ vai trò quyết định chất lượng, hiệu quả giáo dục, đóng góp tích cực vào sự nghiệp đổi mới giáo dục. Vì vậy, quản lý công tác bồi dưỡng giáo viên là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác quản lý chuyên môn trong các Nhà trường.

1.3.2.5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh

Kiểm tra, đánh giá tri thức, kỹ năng kỹ xảo của học sinh là khâu quan trọng trong quá trình dạy học. Nó có tác dụng phát hiện và điều chỉnh thực trạng hoạt động học và hoạt động dạy, củng cố và phát triển vốn tri thức của học sinh đồng thời giáo dục phẩm chất, nhân cách cho người học, nhằm đi đến mục tiêu giáo dục.

1.4. Những yêu cầu cơ bản trong đổi mới giáo dục Trung học phổ thông trong bối cảnh hiện nay

1.4.1 Mục tiêu giáo dục đối với chương trình THPT

Chương trình giáo dục phổ thông cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ

thông giúp người học làm chủ kiến thức phổ thông; Biết vận dụng hiệu quả kiến thức vào đời sống và tự học suốt đời; Có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp; biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội; Có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

1.4.2 Những yêu cầu đổi mới cơ bản đổi giáo dục THPT trong bối cảnh hiện nay

Thứ nhất về đội ngũ: Đội ngũ giáo viên có ảnh hưởng rất lớn trong đổi mới giáo dục..

Thứ hai về đổi mới công tác quản lý: Năng lực quản lý tốt giúp các hoạt động của trường THPT được thực hiện bài bản, có hiệu quả.

Thứ ba về đổi mới phương pháp dạy học: Trong thời kỳ công nghệ thông tin phát triển như vũ bão, nhận thức và nhu cầu của người học cũng thay đổi.

Thứ tư về đổi mới kiểm tra đánh giá: Đổi mới hình thức, nội dung, mục tiêu kiểm tra đánh giá để có những thông tin đa dạng, thiết thực đối với học sinh giúp học sinh nhận thức được khả năng của mình từ đó có động cơ và kế hoạch học tập để đạt được kết quả cao nhất trong quá trình học tập của bản thân.

Thứ năm về đổi mới công tác tuyển sinh: Hiện nay công tác tuyển sinh ở các trường THPT đều đổi mới theo Bộ, Sở GD&ĐT quy định.

1.5 Những yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động dạy học ở trường THPT trong bối cảnh hiện nay

1.5.1. Yếu tố khách quan ngoài nhà trường

- Chính sách, chủ trương về đổi mới quản lý hoạt động dạy học
- Điều kiện dạy học thực tế của nhà trường
- Gia đình, cộng đồng xã hội

1.5.2. Yếu tố chủ quan về phía nhà trường

- Năng lực và phẩm chất của hiệu trưởng nhà trường
- Kinh nghiệm và thâm niên công tác của hiệu trưởng nhà trường

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Quản lý giáo dục là những tác động có mục đích, có kế hoạch, phù hợp với quy luật khách quan của chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý nhằm khai thác tối ưu các nguồn lực và phối hợp những nỗ lực của cán

bộ giáo viên và học sinh để phát triển sự nghiệp giáo dục theo mục tiêu, quan điểm của Đảng.

Quản lý HỖDDH ở trường THPT là hoạt động thực hiện trên cơ sở những quy luật chung về quản lý giáo dục đồng thời có những nét đặc thù riêng của trường THPT.

Hoạt động dạy học là một quá trình hoạt động thống nhất giữa giáo viên và học sinh trong đó dưới tác động chủ đạo (tổ chức, điều khiển) của giáo viên, học sinh tự giác, tích cực tổ chức, tự điều khiển hoạt động học nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ dạy học đã đặt ra.

Chương 2

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG ĐÔNG ĐA- HÀ NỘI TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

2.1. Khái quát về trường Trung học phổ thông Đông Đa - Hà Nội

2.1.1 Quá trình phát triển của trường THPT Đông Đa

Trường THPT Đông Đa, có bề dày truyền thống 55 năm xây dựng và trưởng thành. Là trường phổ thông cấp III đầu tiên của Quận, mang tên Đông Đa – gắn với địa danh lịch sử hào hùng của dân tộc: Chiến thắng Ngọc Hồi – Đông Đa Tết Kỷ Dậu (1789) của vua Quang Trung – Nguyễn Huệ. Sau một thời gian, nơi đây đã có thêm một ngôi trường cấp III mới, kế thừa truyền thống hiếu học, thanh lịch nổi tiếng của học sinh Hà Nội (trường Đồng Khánh - Trung Vương), đó là trường cấp III Trung Vương. Năm 1993 THPT Đông Đa và THPT Trung Vương được sát nhập thành trường THPT Đông Đa ngày nay.

2.1.2. Chức năng, nhiệm vụ của trường THPT Đông Đa

1. Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác của chương trình giáo dục phổ thông.

2. Quản lý giáo viên, cán bộ, nhân viên; tham gia tuyển dụng và điều động giáo viên, cán bộ, nhân viên.

3. Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh, quản lý học sinh theo quy định của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong các hoạt động giáo dục.

5. Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo

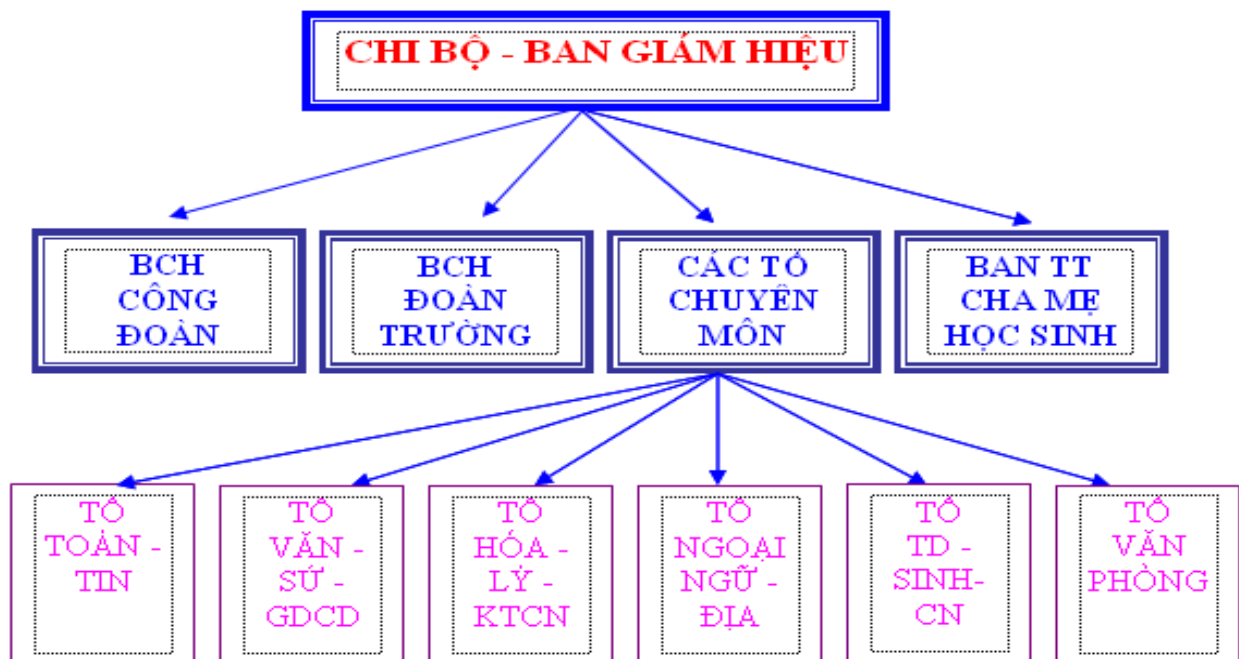
quy định của Nhà nước.

6. Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia hoạt động xã hội.

7. Tự đánh giá chất lượng giáo dục và chịu sự kiểm định chất lượng giáo dục của cơ quan có thẩm quyền kiểm định chất lượng giáo dục.

8. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật

2.1.3. Cơ cấu tổ chức



Sơ đồ 1.3. Cơ cấu tổ chức của Trường

2.1.4. Quy mô đào tạo của Trường THPT Đống Đa

• Trường THPT Đống Đa dạy các môn học mang tính phổ thông, cơ bản nhưng ngày nay bên trong trường còn tổ chức các lớp chọn, lớp chuyên.

• Giáo viên của trường phải tốt nghiệp các trường Đại học Sư phạm, hoặc tương đương. Ở trường tỉ lệ giáo viên có trình độ thạc sĩ cao và tiến sĩ.

2.1.5. Cơ sở vật chất của Trường

- Trường hiện có đầy đủ các phòng ban như : phòng Hiệu trưởng, các phòng Phó hiệu trưởng, phòng họp, phòng y tế, phòng truyền thống, phòng công đoàn, trên 30 phòng học, 12 phòng chức năng ...

- Trường có nhà thể chất và các trang thiết bị hiện đại đạt tiêu chuẩn

2.1.6 Khái quát về đội ngũ quản lý, giáo viên nhân viên Nhà trường.

Tổng số cán bộ quản lý của trường là 4, Tổng số giáo viên là 118. Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên của Nhà trường đều đạt chuẩn hoặc trên chuẩn, được tham gia tập huấn dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng, dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học, tập huấn giáo dục pháp luật, giáo dục an toàn giao thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, tập huấn xây dựng ngân hàng câu hỏi thi và kiểm tra...

2.2. Thực trạng hoạt động dạy học ở trường THPT Đống Đa trong bối cảnh hiện nay.

2.2.1 Kết quả dạy học

Bảng 2.3: Kết quả dạy học (từ năm 2014 – 2017)

Năm học	Lớp	Tổng số		Lớp 10		Lớp 11		Lớp 12	
	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	
2014 - 2015	42	1706	14	597	14	538	14	571	
2015 - 2016	42	1658	14	542	14	589	14	527	
2016 - 2017	43	1675	15	565	14	530	14	580	

(Nguồn: Báo cáo tổng kết của Nhà trường)

Trong những năm gần đây số lượng vẫn được ổn định. Nguyên nhân là do trình độ dân trí của nhân dân từng bước được nâng cao, do sự chỉ đạo điều phối kịp thời của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc tuyển sinh giữa các trường THPT trên địa bàn quận, do điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và các điều kiện giảng dạy khác của Trường từng bước được củng cố và nâng cấp cũng thu hút được học sinh vào học. Những kết quả chủ yếu Giáo dục toàn diện ngày càng được đẩy mạnh, chất lượng mỗi năm ngày càng được nâng cao.

2.2.2 Những hạn chế chủ yếu

- Chất lượng đầu vào so với mặt bằng tuyển sinh của thành phố chưa cao, công tác tuyển sinh gặp nhiều khó khăn
- Chất lượng lên lớp của các khối tuy có tăng năm sau cao hơn năm trước nhưng chưa được đồng đều giữa các khối lớp.
- Một số giáo viên còn trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm
- Cơ sở vật chất còn thiếu thốn, trang thiết bị, đồ dùng giảng dạy

còn thiếu

- Năng lực quản lý của cán bộ quản lý chưa thực sự chủ động
- Công tác chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên chưa có những biện pháp cải tiến hữu hiệu nên chất lượng giáo dục còn thấp.

2.2.3 Nguyên nhân của những hạn chế.

Học sinh đa dạng nhiều thành phần.

Sự phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn chưa thực sự có hiệu quả.

Một số giáo viên chưa thực sự đổi mới phương pháp dạy học để phù hợp với đối tượng học sinh.

2.3 Thực trạng quản lý hoạt động dạy học ở trường THPT Đông Đa trong bối cảnh hiện nay

2.3.1. Quản lý việc giáo viên thực hiện chương trình giảng dạy

BGH đều nhận thức được: Chương trình dạy học là văn bản pháp quy của Nhà nước, của ngành GD&ĐT, tất cả các Trường phải thực hiện nghiêm túc mà người trực tiếp thi hành là giáo viên, chính vì vậy BGH phải có các biện pháp quản lý giáo viên, hướng dẫn giáo viên thực hiện chương trình đầy đủ, đúng tiến độ.

2.3.2 Quản lý hoạt động dạy trên lớp

Việc quản lý giờ dạy trên lớp của giáo viên có tầm quan trọng đặc biệt nó tác động trực tiếp đến kết quả giảng dạy, học tập của thầy và trò, đến chất lượng giáo dục của Nhà trường. Chất lượng hiệu quả của công tác giảng dạy thể hiện ở giờ lên lớp, bởi vậy BGH phải có biện pháp quản lý phù hợp với năng lực của giáo viên và đối tượng học sinh Nhà trường nhằm đạt được hiệu quả cao nhất.

2.3.3 Quản lý hồ sơ chuẩn bị bài của giáo viên.

+ Để đáp ứng với yêu cầu đổi mới, dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh đòi hỏi giáo viên phải linh hoạt và đầu tư nhiều trong việc soạn bài, chuẩn bị bài lên lớp.

+ Phân công tổ chuyên môn kiểm tra kí duyệt vào giáo án của giáo viên trước khi giảng dạy.

+ Yêu cầu các giáo viên bộ môn xác định chuẩn kiến thức kỹ năng, nội dung cơ bản phù hợp với học sinh, những phương pháp và các hoạt

động lên lớp cơ bản thể hiện rõ trong bài soạn.

2.3.4 Quản lý việc giáo viên bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Bổ sung kịp thời các thông tư, văn bản chỉ đạo về đổi mới chương trình. Cập nhật tài liệu, sách tham khảo vào thư viện phục vụ cho việc tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán ở các tổ nhóm bộ môn.

- Xây dựng kế hoạch dạy thao giảng, dạy chuyên đề cấp trường để giáo viên được trao đổi chuyên môn, học tập kinh nghiệm

- Tạo điều kiện cho giáo viên đi học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm.

- Cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn của Sở, Bộ về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh.

- Tạo điều kiện cho giáo viên nhà Trường tham gia sinh hoạt chuyên môn, dự giờ thăm lớp ở trường THPT khác nhằm học hỏi kinh nghiệm dạy học.

- Kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.

Bảng 2.13. Đánh giá của giáo viên về việc BGH quan tâm bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nâng cao trình độ cho giáo viên.

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện					
		Tốt		Khá		TB	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Bổ sung kịp thời các thông tư, văn bản chỉ đạo về đổi mới chương trình. Cập nhật tài liệu, sách tham khảo vào thư viện phục vụ cho việc tự học tự bồi dưỡng của GV	117	99.1	01	0.9	0	0
2	Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán ở các nhóm bộ môn.	118	100	0	0	0	0
3	Xây dựng kế hoạch dạy thao giảng, dạy chuyên đề cấp Trường để trao đổi chuyên môn, học hỏi tập kinh nghiệm.	108	91.5	10	8.5	0	0
4	Tạo điều kiện cho giáo viên đi học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	85	72.0	33	28	0	0
5	Cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn của Bộ, Sở về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh.	79	66.9	39	33.1	0	0

6	Tạo điều kiện cho giáo viên nhà Trường tham gia sinh hoạt chuyên môn, dự giờ thăm lớp ở trường THPT khác nhằm học hỏi kinh nghiệm dạy học.	101	85.5	17	15.5	0	0
7	Kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.	96	81.3	22	19.7	0	0

Việc kiểm tra tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên đã được BGH quan tâm thông qua hình thức dự giờ, trao đổi rút kinh nghiệm qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, giữa các giáo viên với nhau qua các học kỳ, qua các lớp tập huấn của Bộ, Sở GD - ĐT và qua các phong trào thi đua trong năm học.

2.3.5 Quản lý việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh

Bảng 2.14. Ý kiến của giáo viên nhận thức về quản lý việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh

TT	Nội dung	Mức độ					
		Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Chỉ đạo quản lý quá trình học tập của học sinh thường xuyên	108	91.5	10	8.5	0	0
2	Chỉ đạo thực hiện các khâu ra đề kiểm tra chặt chẽ	96	81.3	22	19.7	0	0
3	Quản lý điểm học tập của học sinh chặt chẽ	85	72.0	33	28.0	0	0
4	Phối hợp giữa giáo viên bộ môn với giáo viên chủ nhiệm lớp trong quản lý điểm cho học sinh	117	99.1	01	0.9	0	0
5	Bồi dưỡng cho giáo viên theo chuyên đề về đánh giá học sinh.	101	85.5	17	15.5	0	0
6	Tổ chức chấm thi và kiểm tra công bằng nghiêm túc	79	66.9	39	33.1	0	0
7	Sử dụng kết quả kiểm tra và thi để thúc đẩy học sinh tiến bộ	68	57.6	50	42.4	0	0

Bảng 2.15. Ý kiến của giáo viên về mức độ thực hiện quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh

TT	Nội dung	Mức độ					
		Tốt		Khá		Trung bình	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Chỉ đạo quản lý quá trình học tập của học sinh thường xuyên	117	99.1	01	0.9	0	0
2	Chỉ đạo thực hiện các khâu ra đề kiểm tra chặt chẽ	118	100	0	0	0	0
3	Quản lý điểm học tập của học sinh chặt chẽ	108	91.5	10	8.5	0	0
4	Phối hợp giữa giáo viên bộ môn với giáo viên chủ nhiệm lớp trong quản lý điểm cho học sinh	85	72.0	33	28	0	0
5	Bồi dưỡng cho giáo viên theo chuyên đề về đánh giá học sinh.	79	66.9	39	33.1	0	0
6	Tổ chức chấm thi và kiểm tra công bằng nghiêm túc	101	85.5	17	15.5	0	0
7	Sử dụng kết quả kiểm tra và thi để thúc đẩy học sinh tiến bộ	96	81.3	22	19.7	0	0

Kết quả nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh cho thấy: giáo viên và cán bộ quản lý đều nhận thức đúng tầm quan trọng của đánh giá kết quả học tập của học sinh.

2.4 Đánh giá kết quả thực hiện các biện pháp quản lý hoạt động dạy học ở trường THPT Đống Đa trong bối cảnh hiện nay.

2.4.1 Ưu điểm

- Nhà trường có đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đạt trình độ trên chuẩn, có phẩm chất và năng lực tốt, có kinh nghiệm thực tế, có ý thức cao trong việc học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm.

- Đội ngũ giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn,

năng động, nhiệt tình trong công tác giảng dạy.

- Cán bộ quản lý và giáo viên luôn ý thức cao trong việc tiếp cận thực hiện đổi mới toàn diện về giáo dục
- Tập thể Nhà trường luôn đoàn kết nỗ lực phấn đấu trong các chủ trương, chiến lược phát triển của Trường.
- BGH đã đề ra được một biện pháp quản lý HĐDH phù hợp với điều kiện và đặc thù của Nhà trường.

2.4.2 Hạn chế

- Đội ngũ giáo viên không đồng bộ, một số giáo viên cao tuổi, một số giáo viên mới ra trường còn gặp nhiều khó khăn trong công việc đổi mới phương pháp dạy học.
- Công tác thanh tra, kiểm tra của BGH cũng chưa thật thường xuyên, nghiêm khắc, đôi lúc còn cả nể xuê xoa.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đồng bộ, ảnh hưởng đến hiệu quả giờ lên lớp.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động dạy học của ở trường THPT Đống Đa trong bối cảnh hiện nay đối chiếu với cơ sở lý luận, nhận thấy việc quản lý hoạt động của BGH có những điểm nổi bật sau:

- BGH đã nhận thức được vai trò quan trọng của các nội dung quản lý HĐDH, nhưng chưa thấy được mối quan hệ tác động qua lại giữa các nội dung đó với mỗi nội dung quản lý hoạt động dạy học của giáo viên Nhà trường, BGH đã xây dựng được một số biện pháp cụ thể để chỉ đạo thực hiện. Có những biện pháp thực sự đã đem lại hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy của Nhà trường, tuy nhiên cũng có những biện pháp mà tính hiệu quả chưa thật cao. Những biện pháp thực sự đem lại hiệu quả tốt, song trong quá trình triển khai thực hiện vẫn còn bộc lộ những vấn đề cụ thể dưới đây:

- Thứ nhất, phương pháp quản lý mà BGH lựa chọn là kiểu quản lý hành chính, với kiểu quản lý này chủ yếu là quản lý đầu việc, chưa can thiệp trực tiếp vào các nội dung cụ thể để nâng cao chất lượng dạy học.

- Thứ hai, quá trình thực hiện biện pháp quản lý HĐDH ở một số nội dung BGH đã giao quyền quản lý và thực hiện cho tổ trưởng, nhưng chưa định cụ thể trách nhiệm, quyền hạn, chức năng cho mỗi thành viên. Do vậy sự phối hợp chỉ đạo chưa thực sự chặt chẽ, chưa thường xuyên.

- Thứ ba, nhận thức cơ sở khoa học về quản lý HĐDH của BGH chưa đầy đủ, vận dụng còn máy móc, thiếu tính sáng tạo và tính thực tiễn.

- Thứ tư, công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên chưa thực sự đổi mới, chưa sát với đối tượng.

Tuy nhiên trong những năm qua mặc dù điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học còn chưa đồng bộ, nhưng đã phấn đấu vươn lên và có nhiều cố gắng trong quá trình, hoạt động dạy học thực hiện tốt đổi mới phương pháp nội dung, chương trình, đổi mới quản lý hoạt động dạy của thầy và hoạt động học của trò phù hợp trong bối cảnh hiện nay.

Chương 3

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC Ở TRƯỜNG THPT ĐÔNG ĐA TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

3.1 Những nguyên tắc đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động dạy học ở trường THPT Đông Đa

3.1.1 Việc đề xuất các biện pháp quản lý HĐDH ở trường THPT Đông Đa phải đảm bảo những nguyên tắc sau:

3.1.1.1 Bảo đảm tính khoa học

Các biện pháp quản lý đề xuất phải căn cứ trên hệ thống kiến thức cơ bản về khoa học giáo dục, khoa học QLGD, đã được thực tiễn chứng minh tính đúng đắn. Phải phản ánh khách quan quá trình quản lý của BGH, phù hợp với các đối tượng và các quy luật của quá trình giáo dục.

3.1.1.2 Đảm bảo tính cần thiết, khả thi

Yêu cầu này đòi hỏi các biện pháp được đề xuất có khả năng áp dụng vào thực tiễn hoạt động quản lý của nhà quản lý một cách thuận lợi, trở thành hiện thực và đem lại hiệu quả cao trong công việc thực hiện các chức năng quản lý của nhà quản lý (lập kế hoạch, chỉ đạo, tổ chức, kiểm tra).

3.1.1.3 Đảm bảo tính thực tiễn

Các biện pháp phải thể hiện và cụ thể hóa đường lối, phương châm giáo dục của Đảng và Nhà nước, phù hợp với định chế giáo dục của ngành trong quá trình quản lý.

3.1.1.4 Đảm bảo tính kế thừa

Nguyên tắc này đòi hỏi nhà nghiên cứu khi đề xuất những biện

pháp mới phải kế thừa cái có sẵn, đồng thời điều chỉnh bổ sung, phát triển và làm cho các biện pháp đó liên tục phát triển và hoàn thiện.

3.1.2 Biện pháp quản lý hoạt động dạy học văn hóa ở trường THPT Đống Đa trong bối cảnh hiện nay.

3.1.2.1 Tổ chức tuyên truyền cho giáo viên hiểu rõ về trách nhiệm phải nâng cao chất lượng dạy học ở trường THPT Đống Đa.

- a. Mục đích của biện pháp
- b. Nội dung của biện pháp
- c. Cách thực hiện.

3.1.2.2 Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng phân loại học sinh để có phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng.

- a. Mục đích của biện pháp.
- b. Nội dung của biện pháp
- c. Cách thực hiện

3.1.2.3 Tăng cường chỉ đạo đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

- a. Mục đích của biện pháp
- b. Nội dung của biện pháp
- c. Cách thực hiện

3.1.2.4 Tổ chức chặt chẽ hoạt động bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ giáo viên

- a. Mục đích của biện pháp
- b. Nội dung của biện pháp
- c. Cách thức và điều kiện thực hiện biện pháp

3.1.2.5 Tăng cường quản lý nề nếp, kỉ cương trường học và xây dựng môi trường làm việc tích cực, thân thiện.

- a. Mục đích của biện pháp
- b. Nội dung của biện pháp
- c. Chỉ đạo thực hiện

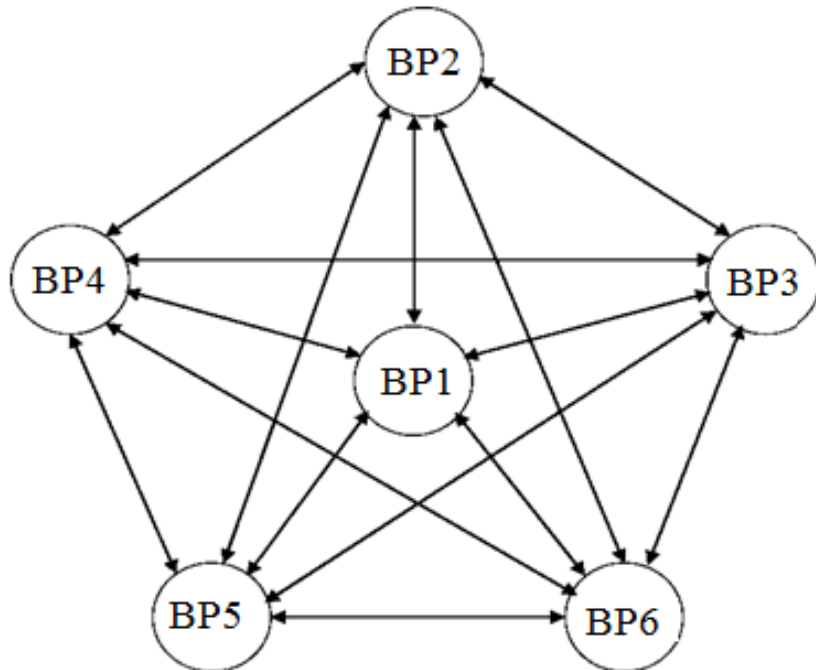
3.1.2.6 Chỉ đạo kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức kỹ năng, chú trọng tính đặc thù của đối tượng.

- a. Mục đích của biện pháp
- b. Nội dung của biện pháp
- c. Cách thực hiện

3.2 Mối quan hệ giữa các biện pháp

Căn cứ vào lý luận, thực tiễn và trên cơ sở thực trạng quản lý hoạt động dạy học ở trường THPT Đống Đa trong bối cảnh hiện nay có thể đề xuất 6 biện pháp quản lý hoạt động dạy học, đó là:

1. Tổ chức tuyên truyền cho giáo viên hiểu rõ về trách nhiệm phải nâng cao chất lượng dạy học ở trường THPT Đống Đa
2. Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng phân loại học sinh để có phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng.
3. Tăng cường chỉ đạo đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.
4. Tổ chức chặt chẽ các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ Giáo viên.
5. Tăng cường quản lý nề nếp, kỉ cương trường học và xây dựng môi trường làm việc tích cực, thân thiện.
6. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập phù hợp với đặc thù của của học sinh Nhà trường.



Sơ đồ 3.1. Mối quan hệ giữa các biện pháp

Các biện pháp đề xuất ở trên có mối quan hệ mật thiết, bổ sung, hỗ trợ và tương tác với nhau trong một chỉnh thể thống nhất nhằm tác động để nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động dạy học, từ đó nâng cao hiệu quả và chất lượng giáo dục toàn diện ở trường THPT Đống Đa trong bối

cảnh hiện nay. Đòi hỏi các biện pháp này phải được nghiên cứu trong mối quan hệ tổng thể trên cơ sở vận dụng, khai thác thế mạnh riêng phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

3.2.1 *Thăm dò tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp*

3.2.1.1 *Tổ chức thăm dò*

Khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp. Phương pháp chuyên gia qua phiếu hỏi ý kiến và thăm dò.

**Tính cấp thiết:* Mỗi biện pháp được đánh giá ở các mức độ khác nhau theo chủ ý cá nhân của người được hỏi ý kiến và tùy thuộc vào cương vị công tác và đơn vị công tác.

Rất cần thiết (RCT), cần thiết (CT), ít cần thiết (ICT), không cần thiết (KCT): tính bằng %.

Cách tính: Trong các cột: Rất cần thiết, cần thiết, ít cần thiết, không cần thiết, tỷ lệ % được tính như sau: Số ý kiến đồng ý chia cho tổng số người lấy ý kiến nhân %.

** Tính khả thi:* Được lựa chọn 4 khả năng.

-Rất khả thi (RKT), Khả thi(KT), ít khả thi (IKT), không khả thi (KKT).

- Cách tính : Trong các cột tính khả thi, không khả thi tỷ lệ % được tính như sau: Số ý kiến đồng ý chia cho tổng số người lấy ý kiến nhân %.

3.2.2. *Kết quả thăm dò*

Bảng 3.1.Kết quả thăm dò tính cần thiết của các biện pháp

TT	Các biện pháp	Tính cần thiết							
		RCT		CT		ICT		KCT	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Tổ chức tuyên truyền cho giáo viên hiểu rõ về trách nhiệm phải nâng cao chất lượng dạy học ở nhà Trường	96	80.7	22	19.3	0	0	0	0
2	Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng phân loại học sinh để có phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng.	107	90.9	11	9.1	0	0	0	0

3	Tăng cường chỉ đạo đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.	87	74	24	20.4	7	5.6	0	0
4	Tổ chức chặt chẽ các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ giáo viên.	98	83	20	17	0	0	0	0
5	Tăng cường quản lý nề nếp, kỷ cương trường học và xây dựng môi trường làm việc tích cực, thân thiện.	113	95.7	05	4.3	0	0	0	0
6	Kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức kỹ năng, chú trọng tính đặc thù của đối tượng HS.	117	99.1	01	0.9	0	0	0	0

Những học sinh có kết quả học tập chưa cao một trong những nguyên nhân chính là các em chưa có ý thức học tập, chưa có tinh thần tự giác nghiêm túc học trên lớp cũng như học ở nhà. Tính kỷ luật chưa cao học sinh thường vi phạm nội quy trường lớp cũng ảnh hưởng đến kết quả học tập của học sinh. Tăng cường quản lý nề nếp, kỷ cương của nhà trường, xây dựng môi trường làm việc tích cực thân thiện tạo động lực cho học sinh nỗ lực, phấn đấu đạt kết quả cao trong học tập cũng là biện pháp mà thầy cô đánh giá rất cần thiết.

Bảng 3.2. Kết quả thăm dò tính khả thi của các biện pháp

TT	Các biện pháp	Tính khả thi							
		RKT		KT		IKT		KKT	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Tổ chức tuyên truyền cho giáo viên hiểu rõ về trách nhiệm phải nâng cao chất lượng dạy học ở trường THPT Đồng Đa	87	73.9	31	26.1	0	0	0	0
2	Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng phân loại học sinh để có phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng.	87	73.9	31	26.1	0	0	0	0

3	Tăng cường chỉ đạo đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.	50	42.5	18	15	50	42.5	0	0
4	Tổ chức chặt chẽ các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ giáo viên.	78	66.3	30	25.2	10	8.5	0	0
5	Tăng cường quản lý nề nếp, kỷ cương trường học và xây dựng môi trường làm việc tích cực, thân thiện.	94	79.9	24	20.1	0	0	0	0
6	Chỉ đạo kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức kỹ năng, chú trọng tính đặc thù của đối tượng HS.	99	83.8	19	16.2	0	0	0	0

Mức độ khả thi của biện pháp 1, 2,5 và 6 với trên 70%. Tuy vậy, trong quá trình thực hiện các biện pháp thì BGH cũng như GV, học sinh Nhà trường còn gặp những khó khăn nhất định như trong biện pháp chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng phân loại học sinh để có phương pháp giảng dạy phù hợp.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Dựa trên những nghiên cứu thực trạng hoạt động dạy học và việc quản lý hoạt động dạy học ở trường THPT Đống Đa có thể đề xuất được 6 biện pháp quản lý hoạt động dạy học ở Trường. Các biện pháp đưa ra tập trung vào việc giúp BGH khắc phục những hạn chế nảy sinh từ quá trình quản lý Nhà trường, nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Trong phạm vi nhà trường, BGH vận dụng linh hoạt các biện pháp sẽ góp phần nâng cao chất lượng hoạt động dạy học ở Nhà trường.

Các biện pháp này được khảo nghiệm qua các đánh giá của Sở GD&ĐT Hà Nội và các chuyên gia đã cho thấy: Các biện pháp đều cần thiết và khả thi, có thể vận dụng để quản lý hoạt động dạy học ở trường THPT Đống Đa giúp cải thiện chất lượng dạy học của Nhà trường.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Đảng và Nhà nước ta đã xác định Giáo dục & Đào tạo là quốc sách hàng đầu, tạo điều kiện đáp ứng mọi nhu cầu học tập của cộng đồng. Vì vậy công tác quản lý phải chú trọng đến hình thức học tập này, trong đó quản lý hoạt động dạy học nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học ở trường THPT Đống Đa trong bối cảnh hiện nay.

Với nhận thức đó, đề tài đã tập trung nghiên cứu các vấn đề lý thuyết và thực tiễn nhằm đề ra được những biện pháp cơ bản khả thi trong công tác quản lý ở trường THPT Đống Đa đối với hoạt động dạy học của đội ngũ giáo viên. Tuy nhiên các biện pháp quản lý không phải là biện pháp đơn lẻ, tách rời nhau mà chúng có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, tạo thành một hệ thống. Do vậy việc vận dụng các biện pháp ấy như thế nào đạt hiệu quả nhất lại phụ thuộc rất nhiều vào BGH Nhà trường.

a. Về lý luận

Đề tài đã nghiên cứu một cách có hệ thống quản lý, biện pháp QL HDDH ở trường THPT Đống Đa nhằm để lãnh đạo, tổ chức và điều khiển sao cho hoạt động này đạt được mục đích đảm bảo nội dung chương trình do Sở GD&ĐT quy định, đồng thời chỉ đạo giáo viên vận dụng phối hợp nhuần nhuyễn, linh hoạt dạy học truyền thống và hiện đại, kết hợp với kiểm tra đánh giá một cách khoa học, chính xác từng bước nâng cao hiệu quả HDDH đáp ứng yêu cầu mục tiêu GD & ĐT đối với cấp THPT mà Nghị quyết các Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng đã đề ra.

b. Về thực trạng

Đề tài đã đánh giá một cách khá đầy đủ về tình hình quản lý của trường THPT đối với HDDH của đội ngũ giáo viên nhà trường. Đặc biệt đề tài đã chỉ rõ thực trạng quản lý HDDH ở Nhà trường, với mỗi nội dung, đã thu thập được những ý kiến đánh giá đáng tin cậy từ BGH, giáo viên, qua kết quả điều tra có thể khẳng định rằng công tác quản lý của Nhà trường đối với HDDH nói chung. Quản lý việc thực hiện các nội dung cụ thể của HDDH của Trường nói riêng tuy đã có những biện pháp tích cực hoặc có những cải tiến đáng kể đem lại hiệu quả, góp phần

nâng cao chất lượng giảng dạy trong trường, song có những biện pháp tính hiệu quả còn khiêm tốn, vấn đề này cho thấy, để đáp ứng mục tiêu GD & ĐT đến năm 2020 của Đảng ta nâng cao giáo dục toàn diện thì cần phải xác định, xây dựng các biện pháp quản lý HĐDH đối với đội ngũ giáo viên trong Trường.

c. Đề xuất các biện pháp

Từ các cơ sở lý luận và thực tiễn trên đây. Đề tài đã đề xuất 6 biện pháp cơ bản nhằm góp phần nâng cao hiệu quả của hoạt động dạy học sau:

Biện pháp 1: Tổ chức giáo dục cho cán bộ quản lý, giáo viên hiểu rõ về trách nhiệm phải nâng cao chất lượng dạy học ở trường THPT Đống Đa trong bối cảnh hiện nay.

Biện pháp 2: Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng phân loại học sinh để có phương pháp giảng dạy sát với đối tượng.

Biện pháp 3: Tăng cường chỉ đạo và quản lý công tác sinh hoạt tổ chuyên môn.

Biện pháp 4: Tổ chức chặt chẽ hoạt động bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ giáo viên.

Biện pháp 5: Tăng cường quản lý nề nếp, kỷ cương trường học và xây dựng môi trường làm việc tích cực, thân thiện.

Biện pháp 6: Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá kết quả học tập phù hợp với học sinh của nhà Trường.

Các biện pháp nêu trên có quan hệ chặt chẽ với nhau, có tác dụng bổ sung cho nhau trong việc đẩy mạnh nâng cao chất lượng dạy học.

Nếu trường THPT Đống Đa sử dụng và phối hợp các biện pháp quản lý trên, thì chắc chắn sẽ đạt hiệu quả cao, thực hiện tốt mục tiêu quản lý và hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học theo kế hoạch đề ra.

2. Khuyến nghị

Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

Có đề án tăng cường đầu tư cơ sở vật chất ngang tầm với các trường THPT Quốc tế để phục vụ tốt cho hoạt động dạy học và học tập; có chính sách cụ thể và quan tâm đến đội ngũ giáo viên nhiều hơn.

Điều chỉnh số lượng tuyển sinh giữa các trường THPT trong Quận, Thành phố Hà Nội cho phù hợp.

Đối với Trường THPT Đống Đa

Thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh.

Tích cực tham mưu cho Sở GD&ĐT Hà Nội để xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với giáo viên THPT./.